TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HNGĐ-ST
Ngày 04-4-2024
V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiển.

2. Bà Bùi Thị Ngọc Thuỳ.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trịnh Lê Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Cúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 198/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 06/2024/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị H** - Sinh năm 1987.

ĐKHKTT: Thôn NA, xã HG, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 14, ấp BT, xã CD, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

* *Bị đơn:* Anh **Đỗ Văn C** - Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn NA, xã HG, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Vắng mặt anh C; chị H đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại Đơn xin ly hôn; Bản tự khai; Nguyên đơn - chị Nguyễn Thị H trình bày:* Chị và anh Đỗ Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HG, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình ngày 20/5/2006. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và phương pháp nuôi dạy con chung dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã xung khắc khiến cuộc sống chung hết sức nặng nề. Tháng 10/2008 vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng và đã sống ly thân từ đó đến nay. Nhiều lần chị và anh C đã hoà giải cho nhau cơ hội nhưng không thể hàn gắn đoàn tụ được. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đỗ Văn C.

Chị và anh Đỗ Văn C có 01 con chung là Đỗ Ngọc NV, sinh ngày 06/9/20xx. Ly hôn, chị xin được nuôi con chung và yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/ 01 tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Chị không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản.

** Tại Biên bản lấy lời khai có sự chứng kiến của ông Đỗ Khánh Thiện (cán bộ tư pháp xã HG); Bị đơn - anh Đỗ Văn C trình bày:* Anh và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HG, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình ngày 20/5/2006. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị H không giữ được đạo làm vợ, có quan hệ ngoài luồng với người đàn ông khác. Anh đã nhiều lần bỏ qua cho chị H nhưng chị H vẫn không thay đổi. Anh và chị H đã sống ly thân từ đầu năm 2007. Nay chị H xin ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Anh và chị Nguyễn Thị H có 01 con chung là Đỗ Ngọc NV, sinh ngày 06/9/2006. Ly hôn, anh đề nghị được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Hiện anh làm thợ xây, thu nhập bình quân khoảng 7.000.000 đồng/01 tháng, đủ điều kiện để nuôi con.

Anh và chị Nguyễn Thị H không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh từ chối ký biên bản ghi lời khai của Tòa án với lý do anh theo đạo thiên chúa giáo, theo giáo lý anh không được phép ký biên bản thể hiện nội dung về việc ly hôn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu về quá trình thực hiện tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, đương sự đảm bảo đúng pháp luật và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đỗ Văn C.

- Về quan hệ con chung: Xử giao cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Đỗ Ngọc NV, sinh ngày 06/9/20xx. Buộc anh Đỗ Văn C cấp dưỡng nuôi con cùng chị H 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 4/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

- Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí : Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh Đỗ Văn C phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*** Về tố tụng*:***

[1] Ngày 13/11/2023, chị Nguyễn Thị H khởi kiện đề nghị Toà án giải quyết ly hôn với bị đơn - anh Đỗ Văn C đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã HG, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân huyện Đông Hưng thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt hợp lệ. Anh Đỗ Văn C được Toà án triệu hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

*** Về nội dung:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn C kết hôn hợp pháp, có đăng ký kết hôn ngày 20/5/2006 tại Ủy ban nhân dân xã HG, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và không tìm được tiếng nói chung. Hai bên sống ly thân hơn 10 năm và tự lo liệu cuộc sống riêng, không quan tâm đến nhau. Nay chị H xin ly hôn, anh C đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật, không mong muốn vợ chồng về đoàn tụ thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân giữa các đương sự không đạt được, vì vậy áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đỗ Văn C là phù hợp pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn C có 01 con chung là Đỗ Ngọc NV, sinh ngày 06/9/20xx. Ly hôn, chị H và anh C đều xin nuôi con

chung. Tuy nhiên, xét thấy từ khi vợ chồng sống ly thân, chị H là người nuôi dưỡng chăm sóc con chung và cháu Vi có nguyện vọng được ở với mẹ sau khi ly hôn, để đảm bảo việc ổn định cho cháu Vi sinh sống và học tập, vì vậy, cần áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, giao cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Anh C khai, hiện nay anh làm thợ xây thu nhập bình quân 7.000.000 đồng/tháng, do đó chị H yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng là không phù hợp với thu nhập thực tế của anh C, vì vậy, cần buộc anh C cấp dưỡng nuôi con cùng chị H 2.000.000 đồng/tháng là phù hợp pháp luật.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, vì vậy không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh Đỗ Văn C phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đỗ Văn C.

2. Về quan hệ con chung: Xử giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Đỗ Ngọc NV, sinh ngày 06/9/20xx. Buộc anh Đỗ Văn C cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 4/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

4.1. Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Nguyễn Thị H nộp tạm ứng án phí theo Biên lai số 0003046 ngày 15/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí.

4.2. Anh Đỗ Văn C phải chịu 300.000 đồng án phí nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn C. Chị H, anh C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Cục THADS huyện Đông Hưng;
- UBND xã HG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Phương Thảo